

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2019/HSST

Ngày: 21-11-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nhữ Quang Hưng;

Bà Quàng Thị Hin;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lò Việt Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/2019/HSST ngày 15 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989; tại xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Quàng Thị H, sinh năm 1966; bị cáo có vợ: Tòng Thị N; sinh năm: 1990 và 01 con, 6 tuổi; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 15-5-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 6 (sáu) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản.

- Ngày 15-9-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Ngày 22-11-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 10-6-2019, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại xã CP, huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn S, sinh năm: 1962 và bà Quàng Thị K sinh năm 1962; bị cáo có vợ: Bạc Thị N (đã ly hôn) và 01 con, 5 tuổi, ; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 22-5-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 6 (sáu) tháng tù về tội: Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 18-4-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 10-6-2019, cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 10-6-2019, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Quàng Văn C, Lò Văn P đều trú tại: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại kiếm lời tại nhà ở của Quàng Văn C. Thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói nilon màu xanh(thứ nhất), bên trong có chứa một ít chất bột màu trắng nghi là Heroine (C, P khai là Heroine), có khối lượng 0,81 gam, rút toàn bộ chất bột màu trắng ký hiệu CP3 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một gói nilon màu xanh(thứ 2), bên trong có chứa một ít chất bột màu trắng nghi là Heroine (C, P khai là Heroine), có khối lượng 0,79 gam, rút toàn bộ chất bột màu trắng ký hiệu CP4 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một gói nilon nhỏ màu xanh, bên trong có chứa 19 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (C, P khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 1,95 gam, trích rút 10 viên có khối lượng 1 gam ký hiệu CP1 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Còn lại 09 viên có khối lượng 0,95 gam ký hiệu CP2 nhập kho vật chứng.

- 01 (một) tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000^d, có số Seri: ZZ 15879552 và 01 (một) tờ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 200.000^d, có số Seri: NS 18956989.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đen trắng bạc, mang BKS: 26B2 – 183.78, số khung: 042579, số máy: 0042360, xe đã qua sử dụng cũ.

Mở rộng điều tra, vào lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật của Quàng Văn C. Kết quả khám xét thu giữ vật chứng gồm:

- Một gói nilon nhỏ màu xanh (thứ nhất), bên trong có chứa 46 viên nén

hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (C khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 4,39 gam, trích rút 10 viên có khối lượng 0.98 gam ký hiệu CP9 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Còn lại 36 viên có khối lượng 3,62 gam ký hiệu CP10 nhập kho vật chứng.

- Một gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 02 gói nilon màu xanh. Gói nilon màu xanh(thứ nhất), bên trong có chứa một ít chất bột màu trắng nghi là Heroine (C khai là Heroine), có khối lượng 4,39 gam, rút 0,50 gam ký hiệu CP5 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Còn lại 3,89 gam ký hiệu CP6 nhập kho vật chứng.

- Một gói nilon màu xanh(thứ 2), bên trong 27 gói nilon màu xanh có chứa một chất bột màu trắng nghi là Heroine (C khai là Heroine), có tổng khối lượng 1,33 gam, trích rút 0,21 gam ký hiệu CP7 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy. Còn lại 1,12 gam ký hiệu CP8 nhập kho vật chứng.

Ngày 10-6-2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định 02 (hai) tờ tiền gồm: 01 tờ tiền polymer mệnh giá: 500.000^d và 01 tờ tiền polymer mệnh giá 200.000^d thu giữ tại nhà Quàng Văn C.

Tại bản Kết luận giám định số: 1072, ngày 13-6-2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu CP1, CP9 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,98 gam; mẫu gửi giám định ký hiệu CP3, CP4, CP5, CP7 là chất ma túy, loại chất Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,55 gam loại Methamphetamine và 7,31 gam loại Heroine”. (Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Tại bản kết luận giám định số: 1069, ngày 13-6-2019 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La: “ 01 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 500.000^d (năm trăm nghìn đồng); 01 (một) tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) có số mã hiệu như trong biên bản mơ niêm P và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 11-6-2019 là tiền thật”. (Hoàn lại toàn bộ số tiền gửi giám định).

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 09-6-2019, Lò Văn P; trú tại: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La sang nhà Quàng Văn C (người cùng bản) chơi. Quàng Văn C rủ Lò Văn P đi tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. P đồng ý. Quàng Văn C bảo P ở nhà mình đợi, còn một mình C điều khiển xe mô tô BKS: 26 B2 – 183.78 đi sang xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đến nơi Quàng Văn C hỏi và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (C không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được một gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 100 viên ma túy tổng hợp và một gói nilon màu xanh bên trong có chất bột màu trắng là Heroine với giá 4.000.000^d. Sau khi mua được ma túy, Quàng Văn C

quay về nhà và lấy ra 05 viên ma túy tổng hợp và một ít Heroine vừa mua được ra cùng P sử dụng tại nhà C. Số chất bột màu trắng (Heroine) Quàng Văn C, Lò Văn P chia thành 32 gói nhỏ, đều được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói to được gói bằng nilon màu xanh. Số ma túy tổng hợp còn 95 viên thì C và P chia thành 03 gói (01 gói có 10 viên ma túy tổng hợp; 01 gói 19 viên ma túy tổng hợp và 01 gói có 66 viên ma túy tổng hợp), tất cả đều được gói bằng nilon màu xanh. Mục đích san nhỏ ra là để bán lại kiếm lời.

Đến sáng ngày 10-6-2019 Quàng Văn C, Lò Văn P lấy ra 20 viên ma túy tổng hợp trong gói nilon màu xanh có chứa 66 viên ma túy tổng hợp và một gói nhỏ Heroine để cùng nhau sử dụng tại nhà Quàng Văn C. Sau khi sử dụng xong thì có một người đàn ông không biết tên và địa chỉ ở đâu đến nhà Quàng Văn C và hỏi mua ma túy. Lò Văn P đã bán cho người đàn ông này 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu xanh, bên trong có 10 viên ma túy tổng hợp và 02 gói nhỏ được gói bằng nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng (Heroine) được 700.000^d và đưa 700.000^d cho Quàng Văn C cầm. Sau đó Quàng Văn C lấy 27 gói nilon nhỏ màu xanh có chứa chất bột màu trắng (Heroine) và 01 gói nilon to màu xanh có chứa 46 viên ma túy tổng hợp để lên trên bàn uống nước của nhà mình. Số ma túy còn lại gồm: 02 gói nilon nhỏ màu xanh chứa cục bột màu trắng (Heroine) và 01 gói nilon màu xanh bên trong có 19 viên ma túy tổng hợp, Lò Văn P đã cầm lấy 01 gói nilon màu xanh bên trong có Heroine cho vào túi quần đằng trước đang mặc. Quàng Văn C cầm lấy 01 gói nilon màu xanh bên trong có Heroine và 01 gói nilon màu xanh bên trong có 19 viên ma túy tổng hợp mục đích để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi Quàng Văn C và Lò Văn P đang ở nhà Quàng Văn C thì tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đến kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện thu giữ được ma túy trên người của Quàng Văn C và Lò Văn P. Sau đó tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật của Quàng Văn C lại tiếp tục thu giữ được ma túy tại nhà của Quàng Văn C. Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành lập Biên bản bắt quả tang đối với Quàng Văn C, Lò Văn P và thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 140/CT-VKS, ngày 14-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị cáo Quàng Văn C về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p, điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đề nghị truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Quàng Văn C mức án từ 12 (mười hai) năm đến 12 (mười hai) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn P mức án từ 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng đến 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một P bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm P, trên mặt giấy niêm P có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm P, có hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi: “ Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/6/2019 ký hiệu CP2 = 0,95 gam”: 09 viên ma túy tổng hợp, loại chất Methamphetamine có khối lượng 0,95 gam, ký hiệu CP2 + 03 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ P bì thư niêm P vật chứng ban đầu.

+ Một P bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm P, trên mặt giấy niêm P có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm P, có hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi: “ Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/6/2019 ký hiệu CP6 = 3,89 gam, CP8 = 1,12 gam, CP 10 = 3,62 gam”: 36 viên ma túy tổng hợp, loại chất Methamphetamine có khối lượng 3,62 gam, ký hiệu CP10 + 31 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ P bì thư niêm P vật chứng ban đầu.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 700.000^d thu giữ của các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P.

Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P.

Ý kiến của các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho các bị cáo sớm được trở lại với gia đình và cộng đồng xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Ngày 9-6-2019, Quàng Văn C, Lò Văn P đều trú tại: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi bán trái phép 10 viên ma túy tổng hợp, qua giám định là Methamphetamine và 02 gói ma túy loại chất Heroine cho một người đàn ông dân tộc Thái (C và P đều không biết tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) được 700.000^d. Quá trình bắt quả tang và khám xét đã thu giữ được 7,31 gam chất ma túy, loại chất Heroine và 6,55 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ là 13,86 gam. Mục đích tàng trữ để bán lại kiếm lời, thu lợi bất chính. Bị cáo Quàng Văn C đã có tiền án về tội ma túy. Đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý “ Là tái phạm nguy hiểm”, được quy định điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo Lò Quàng Văn C, Lò Văn P tại phiên tòa ngày hôm nay, hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Quàng Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định :

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2 . Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 7 năm đến 15 năm:

a,.....

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

p, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này.

q, Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến

500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, mục đích đi mua ma túy bán lại để được hưởng lợi, thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Cần vận dụng khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức án từ 07 năm đến 15 năm đối với các bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P đều là người nghiện ma túy, đã được đi cải tạo về tội ma túy là nhân thân xấu. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do hám lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội rất nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo: Bị cáo Quảng Văn C là người trực tiếp khởi xướng rủ rê bị cáo Lò Văn P phạm tội và là người trực tiếp đi mua ma túy về để bán lại kiếm lời. Bị cáo Lò Văn P thực hiện tội phạm một cách tích cực. Do vậy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hình phạt đối với các bị cáo

Các bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án. Vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù các bị cáo Quảng Văn C, Lò Văn P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho Quảng Văn C khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái tại xã NT, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La với giá 4.000.000^d vào ngày 9-6-2019. Tuy nhiên Quảng Văn C không biết rõ họ tên và địa chỉ của người đàn ông dân tộc Thái này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận

Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái mà Quàng Văn C, Lò Văn P đã bán ma túy cho vào ngày 10-6-2019 với giá 700.000^d. Do Quàng Văn C, Lò Văn P đều không biết rõ họ tên và địa chỉ của người đàn ông dân tộc Thái này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hành vi của Quàng Văn C cho Lò Văn P sử dụng ma túy tại nhà mình. Tuy nhiên Quàng Văn C cũng là người nghiện ma túy, cùng sử dụng trái phép chất ma túy với Lò Văn P. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La không khởi tố Quàng Văn C về hành vi: Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với lời khai của Quàng Văn C khai nhận trước khi bắt, Quàng Văn C và Lò Văn P đã bán ma túy cho một số người khác. Quàng Văn C không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của họ và cũng không nhớ rõ thời gian, địa điểm bán ma túy, số tiền bán ma túy đã tiêu sài hết. Quá trình điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành lấy lời khai của Lò Văn P và tiến hành đối chất giữa Quàng Văn C, Lò Văn P. Tuy nhiên Lò Văn P không thừa nhận việc bán ma túy cùng Quàng Văn C cho nhiều người. Do chỉ lời khai quy nhất của Quàng Văn C, ngoài ra không còn chứng cứ nào khác. Do vậy không có đủ căn cứ xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quàng Văn C, Lò Văn P về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với 01 (một) xe máy nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave, màu sơn đen trắng bạc, mang BKS: 26B2 – 183.78, số khung: 042579, số máy: 0042360, xe đã qua sử dụng cũ thu giữ của bị cáo Quàng Văn C. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Quàng Văn K; trú tại: Bản T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (em trai ruột của Quàng Văn C). Việc Quàng Văn C sử dụng xe vào việc phạm tội, anh K không biết. Anh K có đơn xin lại xe. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ pháp luật cần được chấp nhận.

[3]. Về vật chứng vụ án:

Đối với: 45 viên nén hình trụ màu hồng, qua giám định là ma túy, loại chất Methamphetamine và 3,62 gam chất ma túy, loại chất Heroin thu giữ của các bị cáo còn lại sau trích rút gửi giám định. Là hàng quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 34 mảnh nilon màu xanh + 02 vỏ P bì thư đã bóc mở niêm P vật chứng ban đầu, được niêm P trong hai P bì thư có viên xanh đỏ. Xét không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 700.000^d tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Quàng Văn C là tiền do phạm tội mà có cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4]. Về án phí: Gia đình các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P có giấy chứng nhận hộ nghèo năm 2019. Do vậy miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Vận dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm p, điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn P 10 (mười) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10-6-2019 (là ngày bắt giam giữ đối với bị cáo).

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy:

+ Một P bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm P, trên mặt giấy niêm P có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm P, có hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/6/2019 ký hiệu CP2 = 0,95 gam”: 09 viên ma túy tổng hợp, loại chất Methamphetamine có khối lượng 0,95 gam, ký hiệu CP2 + 03 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ P bì thư niêm P vật chứng ban đầu.

+ Một P bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm P, trên mặt giấy niêm P có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm P, có hai hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi: “Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/6/2019 ký hiệu CP6 = 3,89 gam, CP8 = 1,12 gam, CP 10 = 3,62 gam”: 36 viên ma túy tổng hợp, loại chất Methamphetamine có khối lượng 3,62 gam, ký hiệu CP10 + 31 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ P bì thư niêm P vật chứng ban đầu.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt

Nam: 700.000^d (bảy trăm nghìn đồng) được đựng trong một hòm tôn màu trắng có kích thước 27cm x 20cm x 12 cm, được niêm P, trên mặt giấy niêm P có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm P, hòm khóa bằng khóa màu vàng, nhãn hiệu Việt Nhật, mặt trên nắp hòm gắn tờ giấy trắng kích thước 15cm x 4 cm, ghi dòng chữ: “Vật chứng nhập kho vụ Quàng Văn C cùng đồng phạm – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 10/6/2019; Một P bì thư niêm P của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: “ Số tiền 700.000^d trong vụ Quàng Văn C, Lò Văn P – MBTP chất ma túy, xảy ra tại bản: T, xã CP, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La”.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Quàng Văn C, Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương